

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5560/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình
giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2018 - 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Chương trình hành động số 13-CTrHĐ/TU ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Kết luận số 399-KL/TU ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Thành ủy về kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 13-CTrHĐ/TU của Thành ủy về giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 5927/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016-2020;

Xét đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 10584/STNMT-CCBVMT ngày 01 tháng 11 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình

giảm ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020.

Điều 2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này để xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể, thiết thực nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2018 - 2020; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm.

Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực phụ trách chương trình, có trách nhiệm tổng hợp báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc cần giải quyết và đề xuất điều chỉnh, bổ sung những nội dung, chỉ tiêu, giải pháp cụ thể cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung không được đề cập trong Quyết định này vẫn triển khai thực hiện theo Quyết định số 5927/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Vĩnh Tuyến

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình giảm ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5560/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2018
của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Nhằm tăng cường triển khai Quyết định số 5927/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016 - 2020, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện trong giai đoạn 2018 - 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự phối hợp hoạt động của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân quận, huyện và các đơn vị có liên quan trong việc duy trì, phấn đấu đối với 04 chỉ tiêu đã đạt được trong giai đoạn 2016-2017 và đẩy mạnh triển khai thực hiện đạt kết quả đối với 12 chỉ tiêu còn lại trong giai đoạn 2018 - 2020.

- Rà soát, đánh giá lại cách tổ chức thực hiện Chương trình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chương trình đề án ưu tiên phải hoàn thành theo kế hoạch; từ đó đề ra các biện pháp bổ sung, đổi mới cách thức thực hiện một cách linh động, phù hợp và hiệu quả.

- Rà soát, bổ sung và cân đối nguồn vốn cho chương trình, tìm kiếm huy động các nguồn vốn xã hội hóa trong quá trình thực hiện chương trình đột phá, đặc biệt là thực hiện các công trình xử lý nước thải và chất thải rắn đô thị.

2. Yêu cầu

Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch chi tiết và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai Chương trình; Kiểm sát tình hình, kịp thời đề xuất các giải pháp khả thi để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, nhằm đạt

hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra trong Chương trình.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Chỉ tiêu đến năm 2020

a) Tiếp tục duy trì, phấn đấu đối với các chỉ tiêu đã đạt được trong giai đoạn 2016-2017 gồm:

- 90% nguồn khí thải công nghiệp được xử lý đạt quy chuẩn môi trường.
- 100% hộ dân thành phố được sử dụng nước sạch.
- 100% số bãi chôn lấp chất thải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và hợp vệ sinh.
- Tỷ lệ che phủ rừng và cây xanh phân tán trên 40%.

b) Đẩy mạnh triển khai thực hiện đạt kết quả đối với các chỉ tiêu còn lại:

Năm 2019, phấn đấu hoàn thành 02 chỉ tiêu:

- Giảm 65% khối lượng túi ni lông khó phân hủy sử dụng tại các siêu thị, trung tâm thương mại và giảm 50% khối lượng túi ni lông khó phân hủy sử dụng tại các chợ dân sinh so với năm 2010; thu gom và tái chế 50% khối lượng chất thải túi ni lông khó phân hủy phát sinh trong sinh hoạt.

- 100% khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp có chủ đầu tư cơ sở hạ tầng, có hệ thống xử lý nước thải tập trung và hệ thống quan trắc nước thải tự động có đường truyền dữ liệu về cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường để kiểm tra, giám sát.

Năm 2020, hoàn thành 10 chỉ tiêu:

- 100% nước thải bệnh viện, nước thải các cơ sở công nghiệp, được xử lý đạt quy chuẩn môi trường.

- 80% tổng lượng nước thải sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý đạt quy chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường.

- Giảm 70% lượng phát thải ô nhiễm không khí tăng thêm do hoạt động giao thông vận tải tại thành phố.

- 100% tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, chất thải rắn y tế được lưu giữ, thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế và tái sử dụng đảm bảo tiêu chuẩn môi trường; áp dụng công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt (tái chế, làm phân compost và đốt) 40% và chôn lấp hợp vệ sinh 60% trên tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt.

- Giảm thiểu 90% tải lượng chất ô nhiễm vượt chuẩn thải vào nguồn nước mặt.

- 100% xã xây dựng nông thôn mới đạt tiêu chí về vệ sinh môi trường.
- Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, tuyên truyền về bảo vệ môi trường, phần đầu 80% người dân áp dụng những hành vi bảo vệ môi trường đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày
- Chuyển đổi cơ cấu sử dụng năng lượng theo hướng tăng tỉ lệ năng lượng tái tạo, năng lượng mới lên trên 1,74% tổng công suất tiêu thụ trên toàn thành phố.
- Nâng cao trách nhiệm cộng đồng và năng lực cho cán bộ quản lý: đảm bảo trên 80% cộng đồng dân cư tại các xã - phường thuộc vùng dễ bị tổn thương, thường xuyên bị thiên tai và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và 100% công chức, viên chức thành phố có hiểu biết cơ bản về biến đổi khí hậu, phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai.
- 100% hộ gia đình hiểu biết, có kiến thức ứng phó, thích nghi, sống chung với biến đổi khí hậu.

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện giải pháp đã được phân công tại Quyết định số 5927/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016 - 2020. Tập trung hoàn thành những nhiệm vụ giải pháp trọng tâm như sau:

2.1. Năm 2018

- Kiểm tra, rà soát các cơ sở công nghiệp chưa thu gom, xử lý nước thải; yêu cầu có biện pháp thu gom, xử lý đạt quy chuẩn quy định.
- Đầu tư nâng cấp và cải tạo hệ thống xử lý nước thải tại các bệnh viện; rà soát các cơ sở y tế tư nhân có phát sinh nước thải y tế.
- Đầu tư mới 518 phương tiện xe buýt trên 25 tuyến; xây dựng và đưa vào sử dụng tuyến buýt sông số 02 và bến phà Cần Giờ - Cần Giuộc.
- Nghiên cứu và điều chỉnh phân luồng giao thông trên các tuyến đường; đẩy nhanh tiến độ lập dự án quy hoạch mạng lưới cảng bến và đường thủy đến 2030.
- Triển khai đồng bộ hóa các giải pháp thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn thành phố.
- Trồng mới 7.000 cây xanh/năm, phát triển thêm 6,5 ha công viên.
- Đầu tư xây dựng 03 nhà máy xử lý nước thải đô thị tập trung (nhà máy Bình Hưng giai đoạn 2; nhà máy Nhiêu Lộc - Thị Nghè và nhà máy Tham Lương - Bến Cát). Tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư đối với 04 dự án nhà máy xử lý nước

thải đô thị tập trung (nhà máy Tây Sài Gòn, nhà máy Tân Hóa Lò Gốm, nhà máy Bắc Sài Gòn 1 và nhà máy Bình Tân).

- Phát triển mạng lưới cấp nước cho 72.510 hộ và tiếp tục thực hiện 11 dự án phát triển mạng lưới từ trạm cấp. Triển khai kế hoạch hạn chế khai thác nước dưới đất đến 2025.

- Đầu tư 02 trạm quan trắc tự động chất lượng không khí và 02 trạm quan trắc tự động chất lượng nước mặt.

- Duy trì và thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố; Triển khai thí điểm mô hình Quản lý môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng, mô hình xử lý chất thải khu vực nông thôn tại huyện Bình Chánh, làm cơ sở nhân rộng trong giai đoạn 2019 - 2020.

- Tăng cường sự tham gia và phối hợp của các Sở, ban, ngành; Mặt trận Tổ Quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các đơn vị có liên quan trong công tác truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi và hình thành thói quen tốt trong bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; Xây dựng đội ngũ báo cáo viên hỗ trợ công tác tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ truyền thông bảo vệ môi trường tại các địa phương, đơn vị.

- Phối hợp Sở, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện tham mưu xây dựng cơ chế đặc thù rút ngắn thời gian các khâu trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư, đặc biệt là các dự án xây dựng nhà máy xử lý nước thải đô thị tập trung;

- Tổ chức kêu gọi việc đấu thầu chọn 01 đến 02 dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt công nghệ đốt rác phát điện với tổng công suất 2.000 tấn/ngày, hoàn thành cuối năm 2018.

2.2. Năm 2019

- Hoàn thành đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống xử lý nước thải bệnh viện quá tải của 11 bệnh viện công lập; kiểm tra tình hình xử lý nước thải của các cơ sở y tế tư nhân.

- Kiểm tra, xử lý việc thực hiện thu gom, xử lý nước thải của cơ sở công nghiệp theo quy định.

- Tiếp tục triển khai xây dựng 03 nhà máy xử lý nước thải đô thị tập trung (nhà máy Bình Hưng giai đoạn 2; nhà máy Nhiêu Lộc - Thị Nghè và nhà máy Tham Lương - Bến Cát).

- Khai thác hợp lý hệ thống giao thông vận tải đường thủy.

- Đấu thầu chọn 1 hoặc 2 dự án xử lý chất thải công nghệ tiên tiến và thực hiện chuyển đổi công nghệ xử lý chất thải sang công nghệ đốt nhằm giảm tỷ lệ chôn lấp.

- Triển khai thực hiện Chương trình Giảm sử dụng túi ni lông (theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường do sử dụng túi ni lông khó phân hủy trong sinh hoạt đến năm 2020 và Chỉ thị số 23/2014/CT-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường công tác quản lý sử dụng và thải bỏ túi ni lông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhân rộng mô hình Quản lý môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng tại các địa phương; Triển khai đánh giá và chứng nhận Trường học xanh nhằm định hướng và đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường, giáo dục và truyền thông bảo vệ môi trường tại các trường học trên toàn thành phố; Tiếp tục đổi mới và đa dạng hóa các hình thức truyền thông tại địa phương, trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội; Phát huy hiệu quả Giải thưởng môi trường thành phố trong việc khuyến khích nhân rộng các gương điển hình về bảo vệ môi trường.

2.3. Đến năm 2020

- Phần đầu có 15%-20% xe buýt sử dụng nhiên liệu sạch CNG; nâng cấp, đưa vào sử dụng 272 km chiều dài đường bộ và 76 cây cầu; đạt 15-17% hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và taxi.

- Triển khai xây dựng 04 nhà máy xử lý nước thải đô thị tập trung (nhà máy Tây Sài Gòn, nhà máy Tân Hóa Lò Gốm, nhà máy Bắc Sài Gòn 1 và nhà máy Bình Tân).

- Hoàn thành mở rộng mạng lưới quan trắc chất lượng môi trường đa thành phần

- Duy trì phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ Quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, và các đơn vị trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân bảo vệ môi trường; Khảo sát đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu về truyền thông bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu làm cơ sở đề xuất các giải pháp truyền thông giai đoạn tiếp theo.

- Hoàn thành 100% xã xây dựng nông thôn mới đạt tiêu chí về vệ sinh môi trường.

- Nhân rộng các mô hình kiểu mẫu về bảo vệ môi trường nông thôn cho các xã, huyện còn lại hướng đến xây dựng môi trường nông thôn có cảnh quan xanh - sạch - đẹp. Trong đó, tập trung đẩy mạnh các phong trào, các mô hình tổ nhân dân tự quản về bảo vệ môi trường nhằm phát huy vai trò của cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường tại khu dân cư.

(Đính kèm theo Danh mục các công việc trọng tâm cần thực hiện trong năm 2018 - 2020)

III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Tổng kinh phí thực hiện cho chương trình, đề án, dự án ưu tiên phục vụ chương

trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016 - 2020 là 64.122,96 tỷ đồng, trong đó: 64.119,6 tỷ đồng (theo Quyết định số 5927/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố) và nguồn kinh phí bổ sung thực hiện 02 đề án bổ sung trong năm 2018 (Đề án tính tải lượng ô nhiễm nguồn nước và Đề án tính tải lượng phát thải các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ), cụ thể:

Nguồn vốn đầu tư xây dựng công trình thu gom xử lý nước thải sinh hoạt đô thị tập trung, nạo vét kênh rạch (ODA, PPP,...): 51.298 tỷ đồng.

Nguồn vốn ngân sách thành phố là: 6.014,46 tỷ đồng (trong đó kinh phí bổ sung thực hiện 02 đề án là 3,36 tỷ đồng).

Nguồn vốn ngoài ngân sách là: 6.810,5 tỷ đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện các cơ quan, đơn vị liên quan quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, từng ngành để triển khai các giải pháp, chương trình, đề án cụ thể; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện của các cấp, các ngành; định kỳ hàng năm (trước ngày 01 tháng 11) gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Thành lập Ban Điều hành Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016-2020, do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm Trưởng ban, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực; có nhiệm vụ chỉ đạo, thống nhất việc thực hiện Kế hoạch, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc cần thiết bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch này, các Sở ngành, địa phương chủ động phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Vĩnh Tuyến

24

CÔNG BÁO/Số 03/Ngày 01-01-2019

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		- Biên soạn và phát hành các tài liệu tuyên truyền về bảo vệ môi trường khu dân cư (60.000 tờ); Cẩm nang Sống xanh (40.000 quyển); Sổ tay Em Sống xanh (20.000 quyển); Tờ bướm Ứng phó với Biến đổi khí hậu dành cho hộ gia đình (55.000 tờ); Cẩm nang về đa dạng sinh học (10.000 quyển) - Tiếp tục phát hành và phân phối các tài liệu công cụ truyền thông hỗ trợ công tác tuyên truyền, vận động bảo vệ môi trường tại địa phương, đơn vị											
		3. Tổ chức Hội nghị sơ kết Kế hoạch Truyền thông về BVMT và ứng phó với biến đổi khí hậu		Năm 2018									
		4. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên về truyền thông bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu và lực lượng tuyên truyền viên nòng cốt		Năm 2018 - 2019									
		- Tổ chức 02 đợt tập huấn cho báo cáo viên cấp thành phố và											

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN									
					2018	2019				2020				
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	
		- Xây dựng kế hoạch Ngày hội Sống xanh và Tháng hành động vì môi trường (hưởng ứng Ngày môi trường thế giới 5/6) năm 2019, 2020 - Tổ chức Ngày hội Sống xanh và Tháng hành động vì môi trường - Xây dựng kế hoạch Chiến dịch Vì một Thành phố Xanh - Sạch - Đẹp (hưởng ứng Chiến dịch Làm cho Thế giới sạch hơn tháng 9) năm 2019, năm 2020 - Tổ chức Chiến dịch Vì một Thành phố Xanh - Sạch - Đẹp												
		7. Tăng cường phối hợp với các cơ quan báo đài trên các phương tiện truyền thông đại chúng; phát huy mặt tích cực của mạng xã hội trong tuyên truyền, vận động bảo vệ môi trường		Năm 2018 - 2020										
		8. Phát hiện, tuyên dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân, cộng đồng có đóng góp		Năm 2018 - 2020										

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		khí hậu giai đoạn 2017-2020	Thành phố; Ủy ban nhân dân 24 quận huyện, các tổ chức chính trị xã hội và các đơn vị có liên quan										
2	Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực môi trường	Hằng năm, triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Chỉ thị, các chương trình hành động của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, các chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia và của Thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2018 - 2020									
		Yêu cầu chủ dự án đầu tư mới phải thực hiện thủ tục pháp lý môi trường trước khi triển khai xây dựng và phối hợp với các Sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân quận huyện thường		Năm 2018 - 2020									

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		trường nơi công cộng và khu dân cư.											
		Hỗ trợ tài chính cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế thông qua nguồn vốn của Quỹ bảo vệ môi trường thực hiện các chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường		Năm 2018 - 2020									
		Triển khai kế hoạch giảm khai thác nước ngầm phục vụ sinh hoạt tại khu vực có mạng lưới cấp nước thủy cục và giảm dần lượng nước khai thác cho sản xuất từ nay đến năm 2025, đồng thời thực hiện trám lấp giếng hư hỏng, không sử dụng hoặc không có giấy phép, thực hiện giai đoạn 2018 – 2025.		Năm 2018 - 2025									
		Hàng năm, tổ chức các lớp tập huấn kiến thức quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường, hợp tác trong và ngoài nước để nâng cao năng lực quản lý.		Năm 2018 - 2020									
		Tiếp tục xây dựng và áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức		Năm 2018 -									

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		điểm túi thân thiện với môi trường, túi sử dụng lại nhiều lần tại các chợ truyền thống. Thường xuyên tổ chức khảo sát, kiểm tra tình hình túi ni lông khó phân hủy tại hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại và các loại hình bán lẻ khác. Đề xuất cơ chế, chính sách giải pháp phù hợp để thúc đẩy, khuyến khích các hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại tăng cường sử dụng túi nhựa thân thiện môi trường thay cho túi ni lông khó phân hủy.											
		Gắn Kế hoạch triển khai Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016-2020 với Kế hoạch triển khai Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2016-2020	Sở Giao thông vận tải	Năm 2018- 2020									
		Tiếp tục thực hiện Đề án đầu tư mới phương tiện xe buýt giai đoạn 2014 – 2017 và tiếp tục đầu tư xe buýt mới đến năm 2020 (Đến năm 2020 khoảng 5.239 xe buýt (trong đó, xe buýt nhỏ		Năm 2018 - 2020									

[illegible]

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		khối lượng lớn như tuyến đường sắt đô thị số 1, các tuyến xe buýt nhanh BRT.											
		Đẩy mạnh khai thác vận tải đường thủy nội địa. Lập và trình phê duyệt và triển khai thực hiện đề án tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện giao thông cá nhân.		Năm 2018 - 2020									
		Xây dựng lộ trình kiểm soát, quản lý khí thải phương tiện giao thông phù hợp với các mục tiêu giảm ô nhiễm môi trường.		Năm 2018 - 2020									
		Triển khai các biện pháp tổ chức giao thông khoa học, hợp lý nhằm kéo giảm ùn tắc giao thông góp phần giảm ô nhiễm môi trường. Trong đó, tập trung giải quyết ùn tắc giao thông, tổ chức phân luồng giao thông ở các điểm giao cắt trên toàn địa bàn Thành phố, xây dựng cầu vượt hoặc hầm chui tại các giao lộ, ...		Năm 2018 - 2020									
		Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình giao thông trọng điểm (đặc biệt là các công trình thi		Năm 2018 - 2020									

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		2020. Lập quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị tại các khu dân cư xuống cấp, các khu vực trên và ven sông.		2020									
		Thực hiện công tác giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu theo nhiệm vụ phân công trong Ban chỉ đạo thực hiện công tác chống biến đổi khí hậu của Thành phố.		Năm 2018 - 2020									
		Tiếp tục hướng dẫn thực hiện nội dung đánh giá môi trường chiến lược trong đồ án quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết.		Năm 2018 - 2020									
		Kết hợp với Chương trình đột phá về chỉnh trang và phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020, tham mưu kế hoạch thực hiện chỉnh trang đô thị dọc các tuyến kênh rạch trên địa bàn thành phố.	Sở Xây dựng	Năm 2018 - 2020									
		Yêu cầu chủ đầu tư thiết kế đảm bảo diện tích cây xanh, mặt nước, hạn chế san lấp kênh, rạch, sông, diện tích phúc lợi công cộng trong công		Năm 2018 - 2020									

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		kiểm tra trong lĩnh vực bảo vệ thực vật, chăn nuôi thú y, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi.		2018 - 2020									
		Trên cơ sở đề xuất của Sở ngành, Ủy ban nhân dân các quận huyện thực hiện tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trong việc phân công, bố trí, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trong đó có lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	Sở Nội vụ	Năm 2018 - 2020									
		Cân đối và ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các chương trình, đề án ưu tiên của Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016-2020.	Sở Tài chính	Năm 2018 - 2020									
		Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các chính sách đặc cách thủ tục đối với các công trình xử lý chất thải rắn, nước thải sinh hoạt đô thị.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2018 - 2020									
		Bên cạnh nhiệm vụ chính trị, thực hiện đẩy mạnh công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện, kiểm tra xử lý các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, tổ chức kiểm tra, xử lý	Công an Thành phố	Năm 2018 - 2020									

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		xử lý nước thải tập trung. Yêu cầu chủ đầu tư hạ tầng triển khai lắp đặt hệ thống quan trắc tự động chất lượng nước thải theo quy định, hoàn thành năm 2019.											
		Làm việc với các công ty phát triển hạ tầng còn quỹ đất đã được phê duyệt đáp ứng hạ tầng về môi trường cho việc tiếp nhận ngành nghề bị ô nhiễm bên ngoài khu công nghiệp chuẩn bị sẵn sàng cho việc di dời các cơ sở ô nhiễm theo Chương trình của Thành phố.		Năm 2018 - 2020									
		Phối hợp với các Sở ngành liên quan tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền. Tập trung xử lý hiệu quả các điểm nóng ô nhiễm môi trường trên địa bàn. Rà soát, đề xuất bổ sung đội ngũ cán bộ có chuyên môn trong lĩnh vực môi trường và tài nguyên; đặc	Ủy ban nhân dân các quận, huyện	Năm 2018 - 2020									

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		pháp nhân, việc chuyển đổi phương tiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo quy định và sắp xếp, bố trí mạng lưới các thùng rác công cộng, các điểm thu gom tập trung tại các hộ dân trên địa bàn. Giải quyết các vấn đề liên quan của các quận huyện khi triển khai mạng lưới thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở y tế tư nhân nhỏ lẻ											
		Triển khai thực hiện Kế hoạch số 6521/KH-STNMT-CTR ngày 06/7/2018 về khảo sát công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn quận, huyện, hoàn thành cuối năm 2018		Năm 2018									
		Tham mưu ban hành Đề án lắp đặt mạng lưới các thùng rác công cộng trên địa bàn quận huyện. Yêu cầu quận huyện rà soát bố trí các điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị trong bán kính đi bộ của các hộ dân, hoàn thành cuối		Năm 2018									

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		Đầu tư các trạm trung chuyển rác theo công nghệ ép rác kín, có trang thiết bị xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường tại các trạm trung chuyển, hoàn thành năm 2020		Năm 2020									
		Tiếp tục hướng dẫn người dân ở các huyện ngoại thành các mô hình xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn phù hợp (mô hình ủ phân compost từ rác thải hữu cơ tại nguồn, kết hợp trồng rau, bón cây trồng,...). hoàn thành năm 2019 – 2020.		Năm 2019 - 2020									
		Chỉ đạo các nhà máy hiện hữu chuyển đổi công nghệ sang đốt phát điện thu hồi năng lượng. Cụ thể Công ty Vietstar, khoảng 2.000 tấn/ngày; Công ty Tâm Sinh Nghĩa, khoảng 2.000 tấn/ngày và Công ty VWS chuyển đổi công nghệ khoảng 2.000 tấn/ngày bằng công nghệ khí hóa lỏng thu hồi năng lượng (CNG), hoàn thành cuối năm 2018		Năm 2018									
		Tập trung làm việc với các chủ		Năm									

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
						QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III
		Thực hiện kiểm tra, giám sát hàng năm (định kỳ và đột xuất) đối với các bãi chôn lấp đang hoạt động; thực hiện di dời và cải tạo Bãi chôn lấp rác Đông Thạnh, hoàn thành năm 2019 - 2020		Năm 2019 - 2020									
		Phối hợp Sở ngành và Ủy ban nhân dân quận huyện, tham mưu xây dựng cơ chế đặc thù rút ngắn thời gian các khâu trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư, đặc biệt là các dự án xây dựng nhà máy xử lý nước thải đô thị tập trung.		Năm 2018 - 2020									
		Lập kế hoạch triển khai việc kiểm tra, rà soát các cơ sở y tế hàng năm; xây dựng cơ sở dữ liệu y tế tư nhân có phát sinh nước thải y tế, phân cấp Sở, quận/huyện để triển khai kiểm tra, giám sát; đánh giá hiệu quả xử lý nước thải của các cơ sở y tế tư nhân, yêu cầu các cơ sở y tế tư nhân lắp đặt hệ thống xử lý nước thải đảm bảo quy định hiện hành.	Sở Y tế	Năm 2018 - 2020									

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		Tập trung nguồn lực thực hiện hoàn thành các dự án xây dựng nhà máy xử lý nước thải và tuyến công thu gom, huy động nhiều nguồn vốn để đảm bảo đồng bộ việc xây dựng hệ thống thoát nước, thu gom và nhà máy xử lý. Trước mắt là tập trung hoàn thành 03 nhà máy xử lý nước thải đô thị tập trung và hệ thống thu gom của Bình Hưng giai đoạn 2, Nhiêu Lộc Thị Nghè và Tham Lương Bến Cát, hoàn thành năm 2020		Năm 2020									
		Đánh giá tình hình tổ chức bộ máy quản lý, chức năng nhiệm vụ của đơn vị doanh nghiệp trong công tác quản lý hệ thống thoát nước và đề xuất tổ chức kiện toàn bộ máy.		Năm 2018 - 2020									
		Thực hiện phương án lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động tại nhà máy xử lý nước thải tập trung, trước mắt là nhà máy Bình Hưng và Bình Hưng Hòa, hoàn thành năm 2020.		Năm 2020									
		Chủ trì thực hiện đầu tư các công trình phát triển mạng lưới	Tổng Công ty	Năm 2018 -									

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		trên địa bàn thành phố thông qua việc ứng dụng các chương trình mô hình hóa tích hợp quản lý cơ sở dữ liệu nguồn thải, quan trắc, khí tượng thủy văn, hoàn thành năm 2020											
		Duy trì hệ thống quan trắc tự động tại khu công nghiệp; nguồn nước thải có lưu lượng lớn, từ 1.000m ³ /ngày bắt buộc thực hiện việc lắp đặt thiết bị quan trắc tự động và truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường.		Năm 2018 - 2020									
		Thực hiện chủ trương thay thế trạm quan trắc thủ công sang trạm quan trắc tự động theo đề án quy hoạch mạng lưới quan trắc Thành phố trong giai đoạn 2016-2020 (đã thông qua chủ trương đầu tư) với 57 trạm quan trắc (gồm 10 trạm nước mặt tự động liên tục, 7 trạm không khí tự động liên tục, 9 trạm quan trắc lún, 31 trạm quan trắc nước dưới đất) và 01 tòa nhà điều hành, nhằm nâng cao năng lực và phát triển Trung tâm quan trắc và phân		Năm 2020									

[illegible]

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN								
					2018	2019				2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV
		năng lượng tái tạo, thu hồi năng lượng.											
		Tiếp tục triển khai chương trình kích cầu theo Quyết định 50/2015/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 và Quyết định 15/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 để hỗ trợ lãi vay các đơn vị, doanh nghiệp công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn.		Năm 2018 - 2020									
5	Tăng cường phối hợp các đơn vị liên quan trong công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Chú trọng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường	Xây dựng Quy chế phối hợp và kế hoạch cụ thể với từng tỉnh thành tại khu vực giáp ranh, tạo thành mạng lưới chia sẻ thông tin cũng như phối hợp xử lý đối với các cơ sở xả thải vượt quy chuẩn hoặc giải quyết các điểm nóng ô nhiễm môi trường như kênh Ba Bò, Kênh Thầy Cai An Hạ, hoàn thành năm 2019; Thực hiện xây dựng kế hoạch triển khai đề án bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2020									

S T T	NHÓM NHIỆM VỤ	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN									
					2018	2019					2020			
					QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	QUÝ I	QUÝ II	QUÝ III	QUÝ IV	
		Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các dự về môi trường do các tổ chức quốc tế tài trợ, các chương trình hợp tác quốc tế trong khu vực về bảo vệ môi trường. Mở rộng đối tác đầu tư nước ngoài để thu hút nguồn lực tài chính, trao đổi công nghệ, chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi, ứng dụng các công nghệ tiên tiến đang áp dụng trên thế giới trong công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại, xử lý nước thải công nghiệp và đô thị.		Năm 2018 - 2020										
		Tăng cường hợp tác với các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực biến đổi khí hậu nhằm huy động toàn bộ nguồn lực của xã hội vào công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cộng đồng.		Năm 2018 - 2020										

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ